

Số: 195/QĐ-THPTHB

Hoành Bồ, ngày 01 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục, năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT HOÀNH BỒ

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Chính phủ hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định danh mục các khoản và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Nghị Quyết số 80/2025/NQ-HĐND ngày 17/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về sửa đổi nội dung một số điều của Nghị quyết 68/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của hội đồng nhân dân tỉnh quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh ;

Căn cứ Hướng dẫn số 2562/SGDDT-KHTC ngày 24 tháng 09 năm 2025 về việc hướng dẫn thực hiện chính sách học phí; miễn, giảm, hỗ trợ học phí, các chính sách hỗ trợ và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-THPTHB ngày 01/11/2025 của Trường THPT Hoành Bồ về việc phê duyệt dự toán khoản thu, mức thu và dự toán chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng trường Trường THPT Hoành Bồ về thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ giáo dục năm học 2025 - 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế quản lý và sử dụng các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026 của Trường THPT Hoành Bồ .

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các bộ phận kế toán, tổ chuyên môn, tổ văn phòng và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website trường;
- Lưu VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Định

QUY CHẾ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ NĂM HỌC 2025 - 2026

*(Ban hành theo Quyết định số: 195/QĐ-THPTHB ngày 01 tháng 11 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường THPT Hoàn Bò)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định cơ chế thu, quản lý và sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của trường THPT Hoàn Bò năm học 2025-2026.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Học sinh đang theo học tại trường THPT Hoàn Bò.
- b) Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Điều 2. Mục đích, nguyên tắc xây dựng quy chế

1. Mục đích

- a) Tạo quyền chủ động trong việc quản lý và chi tiêu tài chính cho Thủ trưởng đơn vị và viên chức, người lao động trong đơn vị.
- b) Lấy căn cứ để quản lý, kiểm soát thanh toán các khoản chi.

2. Nguyên tắc

- a) Quy chế được xây dựng nhằm đảm bảo sự công bằng trong việc thực hành nhiệm vụ và quyền lợi vật chất cho người lao động, đảm bảo dân chủ, công khai các hoạt động tài chính của đơn vị.
- b) Quy chế là cơ sở để quản lý, thanh toán, kiểm soát các khoản chi phí liên quan đến dịch vụ tại trường được công khai, minh bạch, dân chủ.

Điều 3. Cơ sở pháp lý

- 1. Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- 2. Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 Thông tư hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
- 3. Căn cứ Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định danh mục các khoản và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

4. Căn cứ hướng dẫn số 2562/SGDĐT -KHTC ngày 24 tháng 09 năm 2025 về việc hướng dẫn thực hiện chính sách học phí;miễn, giảm, hỗ trợ học phí, các chính sách hỗ trợ và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm 2025-2026;

5. Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị.

Chương II

QUY ĐỊNH CƠ CHẾ THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ giáo dục của nhà trường:

1. Dịch vụ trông giữ phương tiện tham gia giao thông của học sinh:

a) Cơ chế thu: Thu để phục vụ nhu cầu gửi xe khi đến trường của học sinh.

b) Mức thu:

+ Xe máy, xe máy điện: 32.000đ/tháng

+ Xe đạp: 21.000đ/tháng

c) Hình thức thu: Thu theo học kỳ (Học kỳ I thu 4 tháng; học kỳ II thu 5 tháng).

d) Nội dung chi:

- Chi trả tiền công thuê người trông giữ phương tiện:

+ Chi tiền công 01 người trông giữ phương tiện: 7.280.000đ/tháng/người

+ Chi hỗ trợ tiền công trông xe cho 02 bảo vệ: 3.640.000 đồng / tháng/ người

- Chi nộp thuế TNDN: 5% ; thuế GTGT: 5%

- Chi cho công tác quản lý dịch vụ: Căn cứ khối lượng công việc phải thực hiện và trách nhiệm được giao, thời gian làm việc của từng người, thủ trưởng đơn vị phân công nhiệm vụ và duyệt số buổi làm việc của cán bộ quản lý, nhân viên làm việc kiêm nhiệm trong tháng, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Tiền lương 1 giờ/người	Ghi chú
1	- Hiệu trưởng	270.000đ/giờ	01 người
2	- Phó Hiệu trưởng	205.000đ/giờ	02 người
3	- Kế toán	122.000đ/giờ	01 người

2. Dịch vụ phục vụ nước uống cho học sinh:

a) Cơ chế thu: thu để phục vụ nước uống sạch cho học sinh.

b) Mức thu: 8.000đ/tháng/hs

c) Hình thức thu: Thu theo năm học.

d) Nội dung chi:

- Chi mua nước uống: Theo thực tế số lượng nước học sinh sử dụng trong tháng; có thể thanh toán theo tháng hoặc theo học kỳ.

3. Dịch vụ sử dụng điện máy điều hòa lớp học phục vụ học sinh:

a) Cơ chế thu: Phục vụ nhu cầu sử dụng điều hòa của học sinh tại lớp học.

b) Mức thu: 10.000đ/hs/tháng

c) Hình thức thu: Thu theo 2 lần.

d) Nội dung chi: Chi trả tiền điện sử dụng máy điều hòa lắp tại lớp học trong giờ học chính khóa; mức chi theo điện năng tiêu thụ thực tế trên đồng hồ đo điện năng lắp riêng cho máy điều hòa hoặc lắp riêng cho phòng học (có trừ phần điện năng tiêu thụ cho các thiết bị điện khác phục vụ dạy và học)

Điều 5. Cơ chế quản lý thu, chi

a) Công khai tài chính các khoản thu (dự toán, quyết toán) theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục; Nghị quyết số 68/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định danh mục các khoản và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

b) Hạch toán và quyết toán thu chi:

- Mở sổ sách theo dõi, hạch toán tất cả các khoản thu, chi phát sinh vào sổ kế toán, báo cáo tài chính theo đúng quy định của chế độ tài chính hiện hành, việc thu tiền phải thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường (kế toán, thủ quỹ), không được giao cho giáo viên trực tiếp thu tiền của học sinh;

- Ngay sau khi kết thúc năm học hoặc kết thúc dịch vụ, thực hiện quyết toán từng khoản thu, nếu sử dụng kinh phí không hết. thì phải trả lại cho cha mẹ học sinh, không được chuyển tiếp sang năm học sau, thông báo công khai kết quả thu, chi tới tất cả cha mẹ học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị; báo các cơ quan quản lý trực tiếp theo phân cấp;

c) Tài sản, công cụ, dụng cụ mua sắm từ kinh phí tổ chức dịch vụ phải được theo dõi và ghi chép trong sổ kế toán theo quy định;

d) Phối hợp với ngân hàng TMCP Công thương chi nhánh Tây Quảng Ninh, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để triển khai phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022 – 2025.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Các bộ phận và cá nhân trong nhà trường có trách nhiệm thực hiện đúng Quy chế này; nếu có nội dung chưa phù hợp, kịp thời báo cáo để xem xét điều chỉnh.

Việc thực hiện và công khai tài chính được kiểm tra, giám sát thường xuyên theo năm học bởi Hội đồng trường và các bộ phận liên quan.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Quy chế có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định ban hành và áp dụng cho năm học 2025 – 2026./.